

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày: 28/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiên

2. Ông Mùa A Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Vàng A C, tên gọi khác: Vàng Giống C1; sinh năm 1975 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A C2 (đã chết) và bà Cháng Thị M, bị cáo có vợ là Cháng Thị C3 và có 01 con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 09/6/2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa. Trước khi bị bắt bị cáo là Đảng viên Đ, Bí thư Chi bộ bản Huổi Quang 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, đã bị khai trừ ngày 09/7/2024.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Sùng A S, sinh năm 1983

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

+ Ông Vừ A X, sinh năm 1976

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/6/2024 Sùng A S trú tại bản Hồ Chim 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên và Vừ A X trú tại bản Nậm Chim, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên rủ nhau đi tới nhà Vàng A C ở bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên để hỏi mua ma túy về sử dụng. Tối nơi, X ở ngoài, S vào bếp nhà C, hỏi và mua được của C 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy S đem ra ngoài sử dụng hết. Ngay sau khi S ra thì X đi vào bếp nhà C hỏi mua Heroine, C lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh bán cho X với giá 100.000 đồng, mua xong X đi ra ngoài rủ S đi cùng về. Hồi 20 giờ cùng ngày, khi S và X đang đi bộ ở khu vực bản Huổi Quang 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, thì bị Tổ công tác Công an huyện M phối hợp Công an xã M Hồ yêu cầu dừng lại kiểm tra, X sợ bị phát hiện nên thả gói Heroine đang cầm xuống đất, Tổ công tác yêu cầu X nhặt lên kiểm tra, X khai nhận là Heroine của X vừa mua được của Vàng A C về để sử dụng, đồng thời S cũng thừa nhận vừa mua của C 01 gói Heroine nhưng đã sử dụng hết. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội đối với Vừ A X, thu giữ của X 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh có khối lượng là 0,05 gam.

Hồi 06 giờ ngày 09/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Vàng A C, quá trình khám xét Tổ công tác thu giữ được của C: 01 túi vải màu đen trắng, bên trong có 01 lọ nhựa, màu đỏ, nắp trắng trong lọ nhựa có 01 gói nilon màu hồng chứa 02 viên Methamphetamine; 01 túi vải màu trắng, dây đeo màu đen, bên trong có hai lọ nhựa, lọ thứ nhất chứa một gói thuốc phiện được gói bằng nilon màu vàng đỏ, lọ thứ 2 chứa một gói thuốc phiện được gói bằng nilon màu đen; 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng; 01 gói nilon màu xanh, bên trong có một chiếc tất màu xanh, trong tất chứa 01 gói nilon màu xanh, trong gói nilon này có 05 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu xanh; số tiền 150.000 đồng. Tổng khối lượng số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp của Vàng A C là 15,461 gam Heroine; 0,17 gam Methamphetamine; 2,696 gam thuốc phiện. C thừa nhận: Số thuốc phiện là do C mua của một người không biết tên, địa chỉ ở khu vực bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên với giá 50.000 đồng vào khoảng tháng 2/2024. Mục đích để chữa bệnh cho gia cầm; Số H là do C mua của một người không biết tên, địa chỉ ở khu vực ranh giới giữa bản H và bản Huổi Quang 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên vào ngày 04/6/2024 với giá 2.000.000 đồng để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi mua Heroine thì C được người bán tặng thêm cho 02 viên Methamphetamine và một gói nhỏ Heroine. Sau khi ma túy trên về, C đã sử dụng một ít, bán một ít Heroine cho S và X, số còn lại bị thu giữ. Mục đích C giữ 02 viên Methamphetamine để sử dụng cho bản thân; số tiền 150.000 đồng là tiền bán ma túy cho S và X mà có, chiếc bật lửa ga màu xanh là bật lửa C đã dùng để sử dụng ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề

ngiht được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

Quá trình điều tra Sùng A S và Vừ A X thừa nhận đã mua ma túy của C; S và X đã bị xử phạt hành chính và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSMC ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vàng A C với mức hình phạt tù 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tù 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 11 năm 10 tháng đến 12 năm 07 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 15,461 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 14,93 gam; 0,17 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 0,13 gam; 2,696 gam thuốc phiện đã sử dụng giám định hoàn lại 1,55 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc tất; 05 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa hình trụ màu đỏ, nắp màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mảnh nilon màu vàng đỏ; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc túi vải màu đen trắng có dây đeo chéo; 01 chiếc túi vải màu trắng có dây đeo màu đen; 01 bật lửa gas màu xanh thu giữ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine đã sử dụng giám định còn lại 0,02 gam và 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói ma túy thu giữ của Vừ A X. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị tiêu hủy 01 phong bì, 01 hộp bìa carton niêm phong vật chứng ban đầu phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong công tác bị cáo được nhiều giấy khen nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết mình vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tối ngày 08/6/2024, tại nhà của mình thuộc bản Huổi Quang 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên Vàng A C đã bán cho Sùng A S một gói Heroine với giá 50.000 đồng, bán cho Vừ A X một gói Heroine có khối lượng 0.05 gam với giá 100.000 đồng. Ngoài ra C còn tàng trữ 15,461 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời; Tàng trữ 0,17 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân; Tàng trữ 2,696 gam thuốc phiện để làm thuốc cho gia cầm.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; khám xét khẩn cấp; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại Kết luận giám định, các lời khai của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho S và Xai của C là thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 15,461 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời của C thuộc trường hợp phạm tội qui định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và 2,696 gam thuốc phiện để làm thuốc cho gia cầm của C, Hội đồng xét xử thấy rằng thuốc phiện là chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng này tương đương khối lượng ma túy quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy với mục đích nêu trên của bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của C đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích các hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân và để kiếm lời. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Vàng A C có tội, bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích các hành vi của bị cáo là nhằm để kiếm lời và thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận và ý kiến của người bào chữa cũng cần được xem xét khi lượng hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 15,461 gam Heroine đã sử dụng giám định còn lại 14,93 gam; 0,17 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định còn lại 0,13 gam; 2,696 gam thuốc phiện đã sử dụng giám định còn lại 1,55 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc tất; 05 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa hình trụ màu đỏ, nắp màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mảnh nilon màu vàng đỏ; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc túi vải màu đen trắng có dây đeo chéo; 01 chiếc túi vải màu trắng có dây đeo màu đen; 01 bật lửa ga màu xanh của bị cáo vì các vật chứng này là các chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, vi phạm pháp luật không còn giá trị. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine đã sử dụng giám định còn lại 0,02 gam và 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói ma túy thu giữ của Vũ A X.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm của vụ án vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

[6] Về vấn đề khác có liên quan:

Vàng A C khai những người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo đều không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với những người này.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng A C, Sùng A S và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Vừ A X đã bị Công an huyện M xử phạt hành chính đúng quy định.

Đối với 01 phong bì, 01 hộp bìa carton niêm phong vật chứng ban đầu là tài liệu, phương tiện phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án không phải là vật chứng của vụ án, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện M đã chuyển kèm vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà không có giá trị sử dụng, việc tiêu hủy phong bì, hộp bìa carton này không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án, nên đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà tiêu hủy 01 phong bì, 01 hộp bìa carton này khi tiêu hủy vật chứng của vụ án.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện M; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Vàng A C 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 09/6/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy: 15,461 gam Heroine đã sử dụng giám định còn lại 14,93 gam; 0,17 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định còn lại 0,13 gam; 2,696 gam thuốc phiện đã sử dụng giám định còn lại 1,55 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc tất màu trắng xanh; 05 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa hình trụ màu đỏ, nắp màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mảnh nilon màu vàng đỏ; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc túi vải màu đen trắng có dây đeo chéo; 01 chiếc túi vải màu trắng có dây đeo màu đen; 01 bật lửa ga màu xanh thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine đã sử dụng giám định còn lại 0,02 gam và 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói ma túy thu giữ của Vừ A X.

Tiêu hủy 01 phong bì, 01 hộp bìa carton niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2024 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.)

4. Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- Chi cục THADS huyện Mường Chà;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Chà;
- UBKT HU huyện Mường Chà;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ; NBC;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc